

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1904/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 27 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh Bình Dương

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 15/2023/QĐ-UBND ngày 19/5/2023 của UBND tỉnh Bình Dương về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Dương;

Căn cứ Quyết định số 556/QĐ-UBND ngày 08/3/2024 của UBND tỉnh về việc tổ chức lại Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Dương thành Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh Bình Dương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 37/TTr-STTTT ngày 10/6/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH
Đã ký: Nguyễn Lộc Hà

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh Bình Dương**
(Kèm theo Quyết định số 1904/QĐ-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2024
của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương)

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí

1. Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh Bình Dương (sau đây gọi tắt là Trung tâm) là đơn vị sự nghiệp công lập do Nhà nước đảm bảo một phần chi thường xuyên, thuộc Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Bình Dương.

2. Trung tâm có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước để hoạt động.

3. Trung tâm có tên giao dịch quốc tế bằng tiếng Anh: Binh Duong Digital Transformation Center (Viết tắt: BD-DXCENTER).

Điều 2. Chức năng

Trung tâm có chức năng tư vấn, quản lý, thiết kế, triển khai dịch vụ, ứng dụng, chuyển giao công nghệ, đào tạo nhân lực trong lĩnh vực công nghệ thông tin, truyền thông, chuyển đổi số nhằm hỗ trợ phát triển ngành công nghệ thông tin và truyền thông, chính quyền số, kinh tế số, xã hội số.

Điều 3. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Nhiệm vụ

a) Thực hiện các dịch vụ trong lĩnh vực thông tin và truyền thông theo quy định của pháp luật

- Dịch vụ tư vấn, quản lý các dự án, hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin cho các cơ quan, đơn vị trong và ngoài tỉnh; các giải pháp về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số nhằm hỗ trợ phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số trên địa bàn tỉnh;

- Dịch vụ phát triển, triển khai, vận hành, bảo trì và an toàn thông tin đối với phần mềm, hệ thống mạng - phần cứng;

- Dịch vụ đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng, phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin, chuyển đổi số cho các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh có đủ điều kiện, năng lực theo quy định hiện hành;

- Dịch vụ triển khai các ứng dụng dùng chung, ứng dụng chuyên ngành: tiếp nhận các phần mềm, ứng dụng dùng chung, các ứng dụng chuyên ngành để triển khai, chuyển giao công nghệ, đào tạo tập huấn cho các cơ quan, đơn vị trong tỉnh sử dụng, khai thác;

- Dịch vụ ứng cứu sự cố, hỗ trợ kỹ thuật để các sở, ban ngành, UBND cấp huyện, UBND cấp xã trong tỉnh quản lý, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng các hệ thống thông tin, hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin được ổn định, đảm bảo an toàn thông tin;

- Các dịch vụ công nghệ thông tin và truyền thông khác.

b) Thực hiện các nhiệm vụ sự nghiệp về thông tin và truyền thông.

c) Về công nghiệp công nghệ thông tin

Hỗ trợ, thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ thông tin, doanh nghiệp công nghệ số; tổng hợp, đánh giá mức độ sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông tại địa phương.

d) Về chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số

- Triển khai công tác chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử trong cơ quan nhà nước, doanh nghiệp và người dân, phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số, kinh tế số và xã hội số; thu thập, lưu trữ, xử lý thông tin phục vụ sự chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo; tổ chức triển khai, xây dựng, quản lý, vận hành, hướng dẫn sử dụng cơ sở hạ tầng thông tin phục vụ hoạt động chỉ đạo, điều hành, tác nghiệp, bảo đảm kỹ thuật cho việc cung cấp dịch vụ hành chính công;

- Triển khai các ứng dụng theo kiến trúc Chính quyền điện tử, kiến trúc ICT phát triển đô thị thông minh;

- Tham mưu, hướng dẫn việc quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu trong phạm vi quản lý; vận hành và duy trì công dữ liệu và hạ tầng kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ kết nối, chia sẻ dữ liệu trong nội bộ của địa phương và kết nối, chia sẻ dữ liệu với các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương khác;

- Tổ chức vận hành hạ tầng mạng, trung tâm dữ liệu, hạ tầng, nền tảng, cơ sở dữ liệu dùng chung, sử dụng thống nhất ở địa phương phục vụ chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin, giao dịch điện tử, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số;

- Phối hợp tổ chức triển khai các hoạt động thúc đẩy đưa hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, hoạt động của người dân lên các nền tảng số Việt Nam theo hướng dẫn của Bộ Thông tin và Truyền thông.

- Thực hiện các hoạt động tư vấn và hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số; triển khai các nhóm chuyên gia theo từng lĩnh vực cụ thể nhằm triển khai các chương trình, các hoạt động chuyển đổi số chuyên sâu, hướng đến thúc đẩy hợp tác cung cầu, chuyên gia công nghệ, đẩy mạnh chuyển đổi số cho các doanh nghiệp SME trong các lĩnh vực, ngành nghề.

đ) Về an toàn thông tin mạng

- Thực hiện các nhiệm vụ của đơn vị quản lý, vận hành Trung tâm dữ liệu đảm bảo các yêu cầu về an toàn thông tin theo Quy định của pháp luật; Tư vấn triển khai các hệ thống thông tin đảm bảo an toàn thông tin theo Quy định; Phối hợp tập huấn, hướng dẫn về công tác đảm bảo an toàn thông tin cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Giám sát an toàn thông tin cho hệ thống thông tin cấp tỉnh, huyện, xã phục vụ phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số và xã hội số;

- Tư vấn, triển khai, đánh giá, đảm bảo công tác an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ 1, 2 cho các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp;

- Phụ trách về công tác an toàn thông tin của Sở Thông tin và Truyền thông.

e) Quản trị, vận hành, bảo trì, bảo dưỡng Trung tâm dữ liệu tỉnh, hệ thống phần cứng, phần mềm, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh, kết nối dữ liệu LGSP.

g) Quản lý, giám sát, tổ chức triển khai các hoạt động, chương trình, dự án, đề án công nghệ thông tin của Sở Thông tin và Truyền thông khi được giao.

h) Theo dõi tình hình hoạt động Hệ thống tiếp nhận và giải đáp thông tin cho người dân, tổ chức và doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Dương (Hệ thống đường dây nóng 1022 tỉnh Bình Dương), tổng hợp báo cáo về tình hình hoạt động liên quan đến các lĩnh vực của Hệ thống 1022 định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cấp trên.

i) Tổ chức, triển khai các dịch vụ truyền thông, sự kiện về thông tin và truyền thông hoặc tham gia tổ chức hội thảo, hội nghị về công tác ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, an toàn thông tin và các nhiệm vụ khác khi được cấp trên giao.

k) Khảo sát, thu thập và xử lý số liệu; lập thống kê, báo cáo, dự báo về hoạt động thông tin, truyền thông theo yêu cầu của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

l) Thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, các chương trình mục tiêu quốc gia và các nhiệm vụ được giao trong lĩnh vực Công nghệ thông tin và Truyền thông.

m) Tiếp nhận nguồn tài trợ, hỗ trợ từ các tổ chức trong và ngoài nước về các chương trình, dự án liên quan đến Công nghệ thông tin và Truyền thông trên địa bàn tỉnh.

n) Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế; thực hiện chế độ tiền lương và các chế độ, chính sách đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật đối với viên chức, người lao động và công tác viên theo quy định của pháp luật.

i) Quản lý và chịu trách nhiệm về tài chính, tài sản được giao và tổ chức thực hiện ngân sách được phân bổ theo quy định của pháp luật và phân cấp của Sở Thông tin và Truyền thông.

k) Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông giao và theo quy định của pháp luật.

2. Quyền hạn

a) Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ hàng năm hoặc đột xuất, báo cáo Sở Thông tin và Truyền thông phê duyệt và quyết định phương thức giao kế hoạch cho đơn vị thực hiện;

b) Nhận đặt hàng, giao nhiệm vụ hoặc tham gia đấu thầu cung ứng các dịch vụ sự nghiệp công phù hợp với lĩnh vực chuyên môn của đơn vị được cấp có thẩm quyền giao;

c) Tự thực hiện hoặc liên danh, liên kết với các tổ chức, cá nhân để thực hiện các dịch vụ về ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và an toàn thông tin đáp ứng nhu cầu của xã hội theo quy định của pháp luật;

d) Cho thuê tài sản công khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

đ) Thực hiện thu, chi và trích lập, phân bổ các quỹ theo quy định của pháp luật phù hợp với mức độ tự chủ tài chính của đơn vị.

Chương II CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 4. Cơ cấu tổ chức

1. Lãnh đạo Trung tâm gồm: Giám đốc và có không quá 02 Phó Giám đốc. Các chức danh này do Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông bổ nhiệm, miễn nhiệm theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý.

a) Giám đốc Trung tâm là người đứng đầu cơ quan, thực hiện công tác quản lý, điều hành theo chế độ thủ trưởng; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và pháp luật về mọi hoạt động của Trung tâm.

b) Phó Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công. Khi vắng mặt, Giám đốc có thể ủy quyền cho một trong các Phó Giám đốc điều hành và giải quyết công việc của cơ quan.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ:

a) Phòng Quản trị;

b) Phòng Kỹ thuật, Tư vấn Chuyển đổi số.

Mỗi phòng có Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng. Số lượng Phó Trưởng phòng được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành.

Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng của Trung tâm thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương.

Điều 5. Biên chế

1. Biên chế của Trung tâm thuộc biên chế sự nghiệp do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định giao hàng năm và theo quy định của pháp luật. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, trên cơ sở vị trí việc làm, phạm vi hoạt động, khối lượng công việc và nhu cầu công việc thực tế, Trung tâm xây dựng kế hoạch biên chế hàng năm, đề xuất Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Căn cứ vào nhu cầu công việc và nguồn thu của đơn vị, Giám đốc Trung tâm ký hợp đồng thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, hợp đồng thuê, khoán công việc đối với những công việc không cần thiết bố trí biên chế thường xuyên; ký hợp đồng và các hình thức hợp tác với các chuyên gia, nhà khoa học trong và ngoài tỉnh để đáp ứng nhu cầu chuyên môn của đơn vị trên cơ sở ý kiến thống nhất của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông.

Chương III

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC, MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 6. Chế độ làm việc

1. Trung tâm làm việc theo chương trình, kế hoạch công tác hàng năm được Sở Thông tin và Truyền thông giao và theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định; làm việc theo chế độ thủ trưởng, thực hiện theo nguyên tắc tập trung dân chủ trong các hoạt động đơn vị.

2. Giám đốc Trung tâm chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Trung tâm, đồng thời chịu trách nhiệm trước pháp luật về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Trung tâm. Thực hiện việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và các quy trình thủ tục, hồ sơ thực hiện theo quy định pháp luật.

3. Phó Giám đốc Trung tâm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn do Giám đốc Trung tâm phân công và chịu trách nhiệm trước Giám đốc Trung tâm và trước pháp luật về thực hiện công việc được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, Phó Giám đốc được ủy nhiệm thay Giám đốc Trung tâm điều hành các hoạt động của Trung tâm.

4. Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ làm việc theo quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn do Giám đốc Trung tâm quyết định ban hành.

Điều 7. Mọi quan hệ công tác

1. Đối với Sở Thông tin và Truyền thông

Trung tâm chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Sở Thông tin và Truyền thông về tổ chức bộ máy và hoạt động của Trung tâm. Giám đốc Trung tâm có trách nhiệm báo cáo theo quy định và tham mưu, đề xuất với Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông về lĩnh vực công tác do Trung tâm phụ trách.

2. Đối với các phòng chuyên môn thuộc Sở Thông tin và Truyền thông

Trung tâm có quan hệ hợp tác bình đẳng; được chủ trì mời các phòng chuyên môn thuộc sở hợp để giải quyết những công việc thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Khi có những vấn đề chưa nhất trí thì Trung tâm phải chủ động trao đổi, bàn bạc với các phòng chuyên môn để tìm biện pháp tháo gỡ và tổ chức thực hiện. Trường hợp chưa có sự thống nhất ý kiến thì Trung tâm báo cáo Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông xem xét, chỉ đạo.

3. Đối với các sở, ngành, huyện, thành phố thuộc tỉnh và các đơn vị khác

Trung tâm phối hợp các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh; UBND huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nhiệm vụ cung cấp Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc lĩnh vực thông tin và truyền thông của tỉnh Bình Dương.

Thành lập chuỗi mạng lưới tư vấn hỗ trợ chuyển đổi số cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Điều 8. Tổ chức thực hiện

1. Căn cứ nội dung Quy định này và Quy chế làm việc của Sở Thông tin và Truyền thông, Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh Bình Dương có trách nhiệm quy định cụ thể chức năng, nhiệm vụ các phòng chuyên môn, nghiệp vụ; xây dựng Quy chế làm việc của Trung tâm; tổ chức sắp xếp các phòng chuyên môn theo hướng tinh gọn, hiệu quả; trên cơ sở biên chế được giao, bố trí viên chức phù hợp với trình độ chuyên môn, vị trí việc làm, đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

2. Việc sửa đổi, bổ sung, thay thế Quy định này do Giám đốc Trung tâm Chuyển đổi số tỉnh Bình Dương chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tham mưu Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế và theo quy định hiện hành của pháp luật./.